TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/TCDS-ST
Ngày: 27-08-2019
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Hải Sơn.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 07 năm 2019 và ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2019/TLST-TCDS ngày 10 tháng 5 năm 2019 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP VNTV; địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường LH, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng, SME và cá nhân. (theo Văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018).

Người được ông Phạm Tuấn A ủy quyền (theo Văn bản ủy quyền số 113/2019/UQ-VPB ngày 10/01/2019).

1. Người được ủy quyền lại: Ông Vũ Xuân Đ - Chuyên viên xử lý nợ VPBank AMC. Địa chỉ: xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định "có mặt".

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị L, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm 9, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định. "có mặt".

- *Người làm chứng*: Anh Đinh Văn Qu, sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm 9, xã HH, huyện HH, tỉnh Nam Định. "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 15 tháng 4 năm 2019 và quá trình tố tụng tại Tòa án, Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng do ông* Ông Vũ Xuân Định đại diện theo ủy quyền *trình bày:*

Ngày 11/10/2016 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng(VP Bank) có cho chị Chị Trần Thị L vay vốn theo Hợp đồng tín dụng số LD 1628500592, nội dung vay cụ thể như sau: Số tiền vay là: 88.000.000 đồng. Mục đích vay: Vay tiêu dùng gia đình. Hình thức vay: Vay tín chấp. Thời hạn vay: 48 tháng kể từ ngày giải ngân. Lãi suất vay: 28%/năm, điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần, mức điều chỉnh lãi suất bằng lãi suất bán vốn của Ngân hàng tại thời điểm cộng biên độ 20%. Lãi suất bán vốn là mức lãi suất do Hội sở chính của Bên Ngân hàng xác định từng thời kỳ. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

Kỳ trả nợ gốc, lãi cho Ngân hàng 01 tháng/lần, vào ngày 11 hàng tháng, kỳ trả đầu tiên là vào ngày 11/11/2016, gồm 48 kỳ.

Quá trình thực hiện hợp đồng, chị Trần Thị L đã trả cho VPBank khoản vay gốc là 14.998.106đ, lãi 25.778.593đ (trả đến hết ngày 11/11/2017). Từ đó đến nay, chị L không trả gốc và lãi theo các kỳ hạn đã thỏa thuận cho Ngân hàng nữa. Chị Trần Thị L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên toàn bộ khoản vay trên đã chuyển sang nợ quá hạn, khi vi phạm nghĩa vụ trả nợ ngân hàng đã gọi điện thoại và nhắn tin thông báo, và trực tiếp gặp và làm việc với chị L bằng văn bản cho chị L biết việc chị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì khoản vay trên đã chuyển sang nợ quá hạn và nhiều lần yêu cầu chị L thực hiện hợp đồng nhưng chị L không hợp tác với ngân hàng, không thanh toán số nợ còn lại. Do chị L một mình ký Giấy đăng ký vay vốn, nên VPBank chỉ yêu cầu một mình chị Trần Thị L phải có trách nhiệm thanh toán số nợ này cho Ngân hàng.

Theo đơn khởi kiện, VPBank yêu cầu chị Trần Thị L phải thực hiện nghĩa vụ tín dụng trả cho VPBank toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi, chậm trả lãi tạm tính đến ngày 27/12/2018: nợ gốc 73.0001.894 đồng, nợ lãi 28.042.102 đồng, tổng cộng 101.043.996 đồng; yêu cầu Tòa án tiếp tục tính lãi, phạt chậm trả theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng cho đến ngày chị Trần Thị L thực hiện thanh toán xong khoản nợ cho VPBank.

Tại phiên tòa hôm nay, phía đại diện Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng rút một phần yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án miễn một phần tiền lãi

phạt chậm trả cho chị Trần Thị L. Đề nghị chị Trần Thị L phải thực hiện nghĩa vụ tín dụng trả cho VPBank tính đến ngày 30/7/2019 tổng số tiền là 124.614.099 đồng , trong đó số tiền nợ gốc là 73.001.894 đồng và số tiền lãi phải trả là 51.612.205 đồng và tiền lãi theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 31/7/2019 đến ngày 27/08/2019 phía ngân hàng không yêu cầu, nhưng phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 28/08/2019 cho đến khi trả nợ xong cho Ngân hàng VP Bank.

- *Bị đơn chị Trần Thị L trình bày*: Ngày 11/10/2016, chị Trần Thị L có ký Hợp đồng tín dụng số LD 1628500592 với Ngân hàng VP Bank để vay số tiền gốc 88.000.000 đồng, nội dung Hợp đồng hai bên thỏa thuận như đại diện Ngân hàng trình bày ở trên là đúng sự thật. Quá trình thực hiện hợp đồng, chị Trần Thị L đã trả cho VPBank khoản vay gốc là 14.998.106đ, lãi 25.778.593đ (trả đến hết ngày 11/11/2017). Tuy nhiên do chị L đi vay giúp người thân không dùng số tiền này vào việc chi tiêu chung cho gia đình như mục đích vay đã ghi khi ký hợp đồng này nên chị L chị xin nhận trách nhiệm một mình trả số nợ này.

Nay Ngân hàng VPBank yêu cầu Tòa án buộc chị phải trả nợ ngay số tiền nợ gốc và lãi trong hạn số tiền 124.614.099 đồng và rút yêu cầu trả lãi phạt quá hạn, chị Trần Thị L không đồng ý trả ngay cho ngân hàng vì điều kiện kinh tế hiện nay của gia đình chị khó khăn và chị L có đứng ra vay tiền giúp để mọi người làm ăn, đến thời điểm hiện tại người mà chị vay giúp không có khả năng trả nợ , chị đang phải trả lãi cho ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam vay bằng thế chấp sổ đỏ nhà chị mỗi tháng 4,5 triệu đồng. Hiện nay kinh tế chị L chưa có khả năng có thể trả hết số nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết, chị L đề nghị Ngân hàng xem xét cho chị tiếp tục thực hiện việc trả nợ dần theo Hợp đồng tín dụng số LD 1628500592 ngày11/10/2016 mà chị đã ký kết với Ngân hàng VP Bank .

Người làm chứng là anh Đinh Văn Qu khai nhận: Năm 2016, chị Trần Thị L là vợ anh có vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, nhưng chị L vay về không dùng vào việc chi tiêu gia đình, nay số nợ gốc, lãi đã hơn 100.000.000 đồng nhưng kinh tế gia đình anh chưa cho phép có thể trả gốc và lãi cho ngân hàng được nên anh Qu đề nghị Tòa án xem xét giúp đỡ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình giải quyết vụ án, việc thụ lý, giải quyết, thu thập tài liệu chứng cứ, xác định tư cách của những người tham gia tố tụng và trình tự thủ tục tố tụng tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của VPBank. Đề nghị buộc chị Trần Thị L có trách nhiệm trả cho VPBank tổng số tiền còn nợ tính đến ngày (30/7/2019) là 124.614.099 đồng, trong đó nợ gốc là 73.001.894 đồng và 51.612.205 đồng tiền lãi và quá hạn. Chị L phải tiếp tục chịu tiền lãi theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 28/08/2019 cho đến khi trả nợ xong cho Ngân hàng.

Đề nghị đình chỉ xét xử đối với phầ n yêu cầu khởi kiện yêu cầu tính lãi phạt chậm trả.

Bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch tương ứng với nghĩa vụ phải thanh toán theo quy định pháp luật.

Tại phiên toà: Đương sự có mặt giữ nguyên quan điểm, người làm chứng là anh Qu vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng là anh Đinh Văn Qu vắng mặt không có lý do nhưng trước đó anh Qu đã có lời khai lưu tại hồ sơ vụ án. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Qu.

[2] Về quan hệ tranh chấp:

Ngày 11/10/2016 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng VPBank là bên cho vay có cho chị Trần Thị L ký Hợp đồng tín dụng số LD 1628500592 vay thế chấp quỹ lương, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, phía chị L không đăng ký kinh doanh.Trong quá trình thực hiện hợp đồng, chị L đã trả cho VPBank được khoản vay gốc là 14.998.106đ, lãi 25.778.593đ (trả đến hết ngày 11/11/2017), sau đó Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu chị L trả nợ nhưng chị L không trả tiền cho VPBank theo Hợp đồng đã ký nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngày 15 tháng 4 năm 2019 Ngân hàng TMCP Việt Nam Tịnh Vượng đã khởi kiện đến Tòa án . Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp liên quan đến số tiền trên là "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" có kỳ hạn, có lãi suất quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) Hội đồng xét xử xét thấy:

[3]Về nghĩa vụ trả tiền: Ngày 11/10/2016 Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) là bên cho vay có cho chị Trần Thị L ký Hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng số LD 1628500592, thời hạn vay: 48 tháng kể từ

ngày giải ngân. Số tiền vay là 88.000.000đ. Sau giao tiền phía chị L đã nhận tiền đầy đủ, nhưng đến hạn trả nợ thì chị Trần Thị L chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết trong Hợp đồng vay vốn. Do đó Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng yêu cầu chị Trần Thị L phải thực hiện nghĩa vụ tín dụng trả cho VPBank tính đến ngày 30/7/2019 tổng số tiền là 124.614.099 đồng , trong đó số tiền nợ gốc là 73.001.894 đồng và số tiền lãi phải trả là 51.612.205 đồng và tiếp tục chịu tiền lãi theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 28/08/2019 đến khi trả nợ xong cho Ngân hàng VP Bank. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu trên của Ngân hàng VPBank là phù hợp với quy định tại khoản 16 Điều 4, Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 của Luật Tổ chức tín dụng nên cần chấp nhận.

[4]Về số tiền phải trả: Sau khi chị Trần Thị L vay số tiền trên với lãi suất trong hạn ghi trong hợp đồng tín dụng là 28%, lãi suất quá hạn là 41,55%, thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay là vay tiêu dùng. Trong quá trình tố tụng tại Tòa án chi Trần Thị L đồng ý trả cho ngân hàng tiền nợ gốc và lãi trong hạn, chị L xin trả nợ dần theo định kỳ đã ký kết với ngân hàng VPBank vì điều kiện kinh tế khó khăn hiện nay hàng tháng còn đang phải trả nợ cho cả Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam. Do chị Trần Thị L đã vi phạm thời hạn thanh toán trả nợ như đã ký kết trong hợp đồng vay vốn. Phía Ngân hàng VPBank đã làm đơn khởi kiện ra tòa án . Nên cần buộc chị Trần Thị L phải trả cho ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền gốc còn nợ lại là 73.001.894 đồng và số tiền lãi phải trả tính theo mức 28% là 51.612.205 đồng. Tổng cộng là 124.614.099 đồng.

[5] Xét tính pháp lý của các Hợp đồng tín dụng được các bên thỏa thuận ký kết có hình thức và nội dung phù hợp với quy định pháp luật nên có hiệu lực thi hành. Xét thực tế sử dụng khoản tiền vay, yêu cầu của Ngân hàng cần buộc một mình chị Trần Thị L có nghĩa vụ trả tiền nợ gốc, nợ lãi trên nợ gốc là có căn cứ nên được chấp nhận. Theo đó, buộc chị Trần Thị L phải trả cho VPBank tổng số tiền còn nợ theo thỏa thuận tín dụng đã ký kết tính đến ngày 30/7/2019, tổng số tiền là 124.614.099 đồng, trong đó nợ gốc là 73.001.894 đồng và 51.612.205 đồng tiền lãi.

[6] Về yêu cầu chị L phải tiếp tục chịu tiền lãi theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 28/08/2019 đến khi trả nợ xong cho Ngân hàng phù hợp với Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm cần chấp nhận.

[7] Trong quá trình tố *tụng*, đại diện Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng rút yêu cầu chị L phải trả tiền lãi phạt chậm trả,

Hội đồng xét xử xét thấy nên đình chỉ xét xử đối với phần Ngân hàng đã rút theo quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VPBank được chấp nhận nên cần buộc Chị Trần Thị L phải nộp án phí theo quy định của pháp luật. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[9] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2; khoản 4 Điều 91; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 272; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 16 Điều 4; Điều 90; Điều 91; Điều 94; Điều 95; Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng:

Buộc chị Trần Thị L phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) số tiền gốc tính đến ngày 30/7/2019 tổng số tiền là 124.614.099 đồng, trong đó nợ gốc là 73.001.894 đồng và 51.612.205 đồng tiền lãi .Và trả lãi tiếp theo kể từ ngày 28/08/2019 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng , các bên thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất khác hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với lãi suất ngân hàng cho vay.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu trả nợ về lãi phạt chậm trả quá hạn của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

3.Về án phí:Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại 2.800.000(hai triệu tám trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000413 ngày 10/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu.

Buộc chị Trần Thị L phải nộp 6.230.700 (sáu triệu hai trăm ba mươi nghìn bảy trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn , bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản ;
- VKSND tỉnh+huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu: 01 bản;
- UBND xã Hải Hà: 01 bản;
- Cấp cho đương sự: 03 bản;
- Lưu hồ sơ: 01 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng